

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 42/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 26-02-2020

V/v Tranh chấp ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NH DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hoàng Long.
2. Ông Lý Hồng Hạnh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Hưng – cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 26 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số: 297/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 về việc: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn Chị **Trần Ngọc H**, sinh năm 1997;

ĐKTT: ấp T, xã V, huyện T, tỉnh A.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Hoàng G**, sinh năm 1991. Vắng mặt.

ĐKTT: Ấp T, TT. T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Trong Đơn khởi kiện ngày 25 tháng 10 năm 2019 cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Trần Ngọc H trình bày: Chị và anh G qua mai mối tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2016 và đã đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Anh chị chung sống với nhau có 01 con chung tên **Nguyễn Ngọc H** (nữ), sinh ngày 22/12/2016. Về tài sản chung và nợ chung: không có. Quá trình chung giữa anh chị thường phát sinh mâu thuẫn do quan điểm sống không hợp nhau dẫn đến thường xuyên cự cãi. Mặc dù hai bên đã tìm cách hàn gắn nhưng không có kết quả. Nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc nên chị H yêu cầu ly hôn với anh G. Về con chung chị H yêu cầu được

trực tiếp nuôi cháu H vì hiện nay cháu đang sống cùng chị H, không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung là không có.

- Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng phía bị đơn vẫn vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ly hôn với anh G, yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H đến khi trưởng thành, không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét về quan hệ pháp luật mà các bên tranh chấp: Chị H có Đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh G nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật: “Tranh chấp ly hôn”. Loại tranh chấp này thuộc ngành Luật Hôn nH và Gia đình điều chỉnh. Do bị đơn có nơi cư trú tại huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nH dân huyện Thới Lai theo Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn: do bị đơn anh Nguyễn Hoàng G đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh G là phù hợp.

[3] Xét thấy giữa chị H và anh G tự nguyện tiến tới hôn nH có đăng ký kết hôn nên được xem là hôn nH hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn do quan điểm sống không hợp nhau dẫn đến thường xuyên cự cãi. Mặc dù hai bên đã nhiều lần tìm cách hàn gắn nhưng không đạt kết quả. Nay hôn nH không hạnh phúc nên chị H có Đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh G. Hội đồng xét xử thấy rằng quá trình Tòa án giải quyết đã triệu tập hợp lệ đối với anh G nhưng anh G vẫn vắng mặt, điều này chứng tỏ anh G không còn tha thiết với cuộc hôn nH này, nếu duy trì hôn nH thì mục đích hôn nH vẫn không đạt được, cuộc sống hôn nH không thể kéo dài nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nH và Gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh G.

[4] Về con chung: Chị H và anh G chung sống với nhau có 01 con chung tên **Nguyễn Ngọc H** (nữ), sinh ngày 22/12/2016, chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu H, nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Nguyễn Ngọc H cho

chị H tiếp tục nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Do chị H không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: không có.

[6] Về nợ chung: không có, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[7] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nH gia đình năm 2014.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận Đơn khởi kiện của chị Trần Ngọc H.

- Về quan hệ hôn nH: Chị Trần Ngọc H ly hôn với anh Nguyễn Hoàng G.
- Về con chung: Giao cháu **Nguyễn Ngọc H** (nữ), sinh ngày 22/12/2016 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, anh G không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cho anh G, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: không có, nếu sau này có phát sinh tranh chấp tách ra giải quyết thành vụ kiện khác.
- Về án phí: chị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nH gia đình sơ thẩm, chuyển tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 015341 ngày 02/12/2019 thành án phí xem như chị H đã nộp xong.

Đương sự có mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ tiếp theo của ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- UBND TT. Thới Lai;
- VKSND huyện Thới Lai;
- Chi cục THADS huyện Thới Lai;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Trần Thị Phương Anh

